

# BẢN TIN TUẦN

12/03-16/03/2012



## TỔNG QUAN

- NHNN vừa quyết định chính thức giảm 1% các mức lãi suất tái cấp vốn, tái chiết khấu và lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng từ ngày 13/03. Theo đó, lãi suất tái cấp vốn từ 15% xuống 14%, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng từ 16% xuống 15%, lãi suất tái chiết khấu từ 13% xuống 12%. Trần lãi suất tiền gửi tiết kiệm giảm 1%. Thống đốc Nguyễn Văn Bình khẳng định: việc giảm lãi suất không phải nói lỏng tiền tệ và không tác động xấu đến lạm phát.
- Tổ điều hành liên bộ đã tính toán: Tác động lên CPI cả năm là 0,85%, trong đó vòng 1 là 0,24% và vòng 2 là 0,61%. Cũng theo một tính toán từ bộ tài chính, giá điện nếu tăng 5% thì có tác động 2 vòng tới CPI với tổng cộng 0,69%. Bộ Tài chính cũng dự kiến thời gian tới sẽ ban hành chỉ thị về giá trong đó có những mặt hàng thiết yếu, giá xăng dầu... đảm bảo sự minh bạch, công bằng hạn chế tình trạng “tắt nước theo mưa”.
- Theo Bloomberg, đại diện Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (IMF) tại Việt Nam có đánh giá về kế hoạch tái cơ cấu ngân hàng, qua đó có nhấn mạnh vào nội dung quan trọng là việc giải quyết nợ xấu trong hệ thống ngân hàng. Bên cạnh đó, IMF cũng cảnh báo động thái hạ lãi suất vừa qua có thể khiến nhiều NHTMCP nhỏ khó khăn về mặt thanh khoản.
- Trong báo cáo triển vọng kinh tế vĩ mô Việt Nam số tháng 3/2012, HSBC đánh giá tương đối tích cực về triển vọng kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2012. Sốc giá dầu đã qua, hạ lãi suất không tác động đến lạm phát lạm phát sẽ không đi lên cho đến tháng 11/2012 khi chỉ số lạm phát theo năm dự kiến sẽ có chiều hướng đi lên. Tuy nhiên nếu nhu cầu vay vốn vẫn thấp, đồng nội tệ vẫn ổn định và không có cú sốc nguồn cung đáng kể nào thì lạm phát mục tiêu toàn phần có thể sẽ giảm trước tháng 11.

*Diễn biến thị trường tuần qua cho thấy các thông tin không tích cực như việc tăng giá bán lẻ xăng dầu trong nước hay nguy cơ tăng giá điện,... hiện tại chưa có tác động quá mạnh tới tâm lý thị trường. Thanh khoản thị trường tăng trở lại vào cuối tuần đồng thời các hỗ trợ 420 điểm với VN-Index và 67 điểm với HNX-Index được giữ vững là những tín hiệu kỹ thuật cho thấy khả năng giảm sâu sẽ khó xảy ra. Mặc dù vậy, để có thể tiếp tục tăng, thị trường vẫn cần có thêm thời gian tích lũy và khẳng định thông qua việc KLGĐ được duy trì ổn định ở mức cao. Trong ngắn hạn, VN-index có khả năng dao động vùng 420 – 470 điểm, còn HNX-Index có khả năng dao động trong khoảng 67 – 78 điểm. Nếu trạng thái thị trường thỏa mãn điều kiện là giữ vững hỗ trợ ngắn hạn, và thanh khoản duy trì mức cao thì nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia dần vào thị trường, nhưng cần lựa chọn mức giá giải ngân hợp lý và nên ưu tiên giải ngân vào những lúc thị trường điều chỉnh giảm.*

## BAN PHÂN TÍCH

**GD Ban: Binh Pham**

*Binhpt@psi.vn*

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

*ducnh@psi.vn*

Đào Hồng Dương

*duongdh@psi.vn*

## CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

### Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	438.52	↑ 6.41	1.48%
KLGD (triệu ck)	412.89	↓ -110.33	-21.09%
GTGD (tỷ đồng)	6,372.25	↓ -1,927.84	-23.23%

### Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	438.52	↓ -3.33	-0.75%
KLGD (triệu ck)	105.56	↓ -0.14	-0.13%
GTGD (tỷ đồng)	1,646.32	↓ -25.02	-1.50%
Tổng cung (triệu ck)	117.65	↓ -16.49	-12.29%
Tổng cầu (triệu ck)	138.22	↓ -40.14	-22.50%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	20.04	↓ -6.51	-24.54%
KL bán (triệu ck)	26.62	↑ 15.47	138.85%
Giá trị mua (tỷ đồng)	471.00	↓ -198.59	-29.66%
Giá trị bán (tỷ đồng)	519.29	↑ 311.24	149.60%



Đồ thị VN-Index

### Nhận định sàn HSX

- Thị trường đón nhận các tin xấu và đã có sự điều chỉnh trong tuần qua, tuy nhiên mức điều chỉnh không mạnh. Sự phục hồi vào cuối tuần của thanh khoản giao dịch cũng cho thấy tâm lý thị trường thời điểm hiện tại đã có chuyển biến tích cực. Công cụ dòng tiền MFI có dấu hiệu tăng lại.
- Điểm tín hiệu SELL SIGNAL trên công cụ EMA chưa xuất hiện, xu hướng tăng chưa bị phá vỡ. Hiện VN-index đang giữ được hỗ trợ tại vùng 420 điểm.
- Trong ngắn hạn, VN-index có khả năng dao động trong khoảng 420 – 468 điểm (đỉnh cũ), với khả năng diễn ra một mô hình trung gian xu thế hoặc đảo chiều. Theo dõi diễn biến của thanh khoản là việc cần thiết để dự báo loại mô hình có thể đang diễn ra.

### Khuyến nghị chung

*Trong ngắn hạn, VN-Index có thể dao động trong khoảng 420 – 468 điểm. Trong điều kiện ngưỡng 420 điểm được giữ vững, thanh khoản thị trường duy trì từ mức 60 triệu đơn vị trở lên thì NĐT có thể tham gia dần vào thị trường, nhưng nên ưu tiên mua trong những thời điểm thị trường giảm.*

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

### Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.76 ↑	1.20	1.68%
KLGD (triệu ck)	446.21 ↓	-61.54	-12.12%
GTGD (tỷ đồng)	4,413.50 ↓	-332.16	-7.00%

### Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.76 ↑	0.57	0.79%
KLGD (triệu ck)	113.83 ↓	-12.05	-9.57%
GTGD (tỷ đồng)	1,121.99 ↓	-364.34	-24.51%
Tổng cung (triệu ck)	112.27 ↓	-10.47	-8.53%
Tổng cầu (triệu ck)	143.28 ↓	-16.72	-10.45%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	1.39 ↓	-10.45	-88.25%
KL bán (triệu ck)	7.96 ↑	0.26	3.35%
Giá trị mua (tỷ đồng)	17.83 ↓	-466.19	-96.32%
Giá trị bán (tỷ đồng)	95.66 ↓	-185.84	-66.02%



Đồ thị HNX-Index

### Nhận định sàn HNX

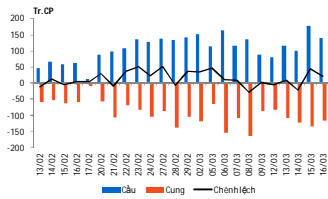
- HNX-Index có hỗ trợ xu thế tại đường EMA (25). Trên thực tế, chỉ số HNX-Index vẫn chưa có tín hiệu SELL SIGNAL từ công cụ xu thế này.
- Sự phục hồi 2 phiên cuối tuần cho thấy tâm lý thị trường khá tích cực, và khả năng giảm sâu hiện chưa được xác nhận chừng nào ngưỡng 67 điểm còn đang được giữ vững. Tuy nhiên lượng tích lũy chưa đủ để HNX-Index có thể phá vỡ ngay được kháng cự tại đỉnh cũ 78 điểm. Do đó kịch bản dao động ngang trong vùng 67 – 78 điểm có khả năng xảy ra.
- NĐT có thể đánh giá sớm một dạng mô hình trong vùng 67 – 78 điểm thông qua biến động của KLGD. Nếu VOL trên HNX duy trì quanh khoảng 60 – 70 triệu đơn vị thì xác suất mô hình trung gian xu thế tăng (tích lũy) xảy ra cao. Ngược lại, nếu KLGD tụt giảm mạnh xuống dưới mức này thì nguy cơ mô hình 2 đỉnh có thể xảy ra.

### Khuyến nghị chung

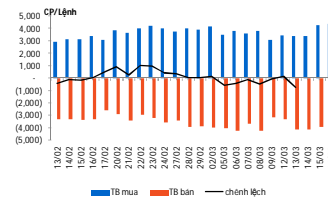
*HNX-Index có khả năng dao động trong khoảng 67 – 78 điểm. Nếu ngưỡng hỗ trợ 67 điểm được giữ vững và KLGD duy trì mức từ 60 triệu đơn vị mỗi phiên trở lên thì NĐT có thể tham gia dần vào thị trường, tuy nhiên nên ưu tiên giải ngân trong thời điểm thị trường điều chỉnh giảm khi chỉ số vẫn còn đang dao động trong vùng này. Mặt khác, đối với sàn HNX tín hiệu kỹ thuật từ các bluechips tỏ ra tích cực hơn, do đó NĐT nên ưu tiên đối với các mã cổ phiếu dẫn dắt thị trường trên sàn này.*

## DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

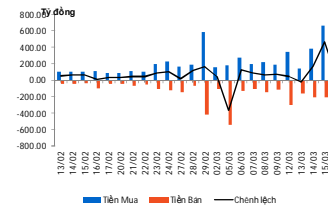
### Cung cầu



### TB lệnh mua/bán



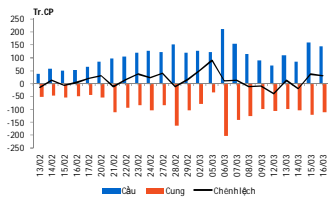
### Giao dịch NĐTNN



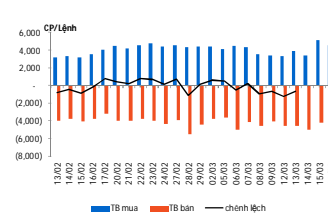
Sau khi giảm điểm trong tuần trước, tuần này VN-Index đã quay trở lại tăng điểm. VIC tăng kịch trần và hàng loạt bluechips khác tăng giá mạnh như MSN, BVH, FPT, VCB, EIB, HAG... giúp VN-index đạt mức tăng 7.81 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất, tương ứng 1,77% lên 449.66 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, thị trường bắt đầu hạ nhiệt. đà tăng thu hẹp dần. Đến 10h30, VN-Index chỉ còn tăng 3.35 điểm, tương ứng 0,74% đạt 445.14 điểm. Chốt phiên buổi sáng, hàng loạt blue-chips giảm giá như PGD, HAG, VCB, VIC.. nhưng VN-Index vẫn duy trì được sắc xanh với mức tăng 0.45 điểm, tương đương 0,1% lên 442.3 điểm. Sang phiên buổi chiều VN-Index có lúc tăng hơn 4 điểm lại lùi về 3.16 điểm vào cuối đợt khớp lệnh liên tục đạt 445.01 điểm. Tuy nhiên trong những phút cuối phiên, do áp lực xả hàng từ các mã vốn hóa lớn, VN-Index đảo chiều giảm 3.33 điểm vào cuối phiên, tương đương 0,75% còn 438.52 điểm

## DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

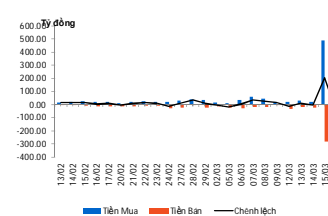
### Cung cầu



### TB lệnh mua/bán



### Giao dịch NĐTNN



Tương tự sàn HSX, HNX cũng có tuần giao dịch tăng điểm khá mạnh. Mở cửa phiên cuối tuần, hàng loạt các mã blue-chips như VND, PVX, HBB, KLS... khiên HNX-Index đạt 73.55 điểm, tức tăng 1.88% (+1,36 điểm) so với tham chiếu. Sang đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng dù bị thu hẹp, nhưng biên độ tăng vẫn khá lớn, với việc ACB, HBB, SHB, VND, KLS, PVX, BVS... và hàng loạt cổ phiếu chứng khoán khác tiếp tục tăng trần đà tăng của sàn HNX vẫn được duy trì. Đến 10h30, HNX-Index đạt mức tăng 1.07 điểm, tương ứng 1,48% đạt 73.26 điểm. Chốt phiên buổi sáng, mức tăng thu hẹp xuống còn 0.84 điểm, tức khoảng 1,16%, HNX-Index tạm chốt 73.03 điểm. Sang phiên buổi chiều, HNX tiếp tục được hỗ trợ bởi hàng loạt cổ phiếu tăng trần... nên chỉ số của sàn này vẫn tăng khá mạnh, với 1.14 điểm, tương đương 1,58% đạt 73.33 điểm. Trái ngược với HSX, HNX-Index vẫn duy trì được sắc xanh với mức tăng 0.57 điểm. tương đương 0,79% lên 72.76 điểm

### Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 15 cổ phiếu tăng giá và 6 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 10,17%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là GSP (giảm 20,59%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,78%. Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 93,89 triệu đơn vị. Giao dịch nhiều nhất là PVX với hơn 35 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 11/2012:

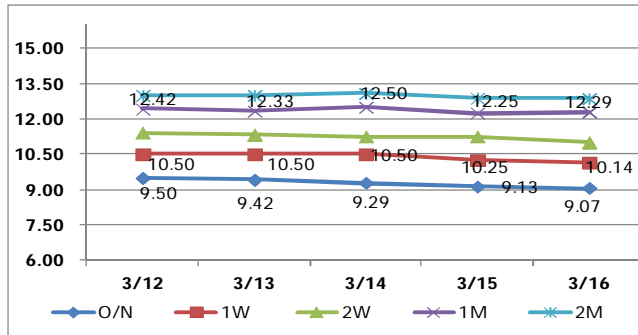
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.1	31,600	↓ -2.38	0.36	12.06	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	4.5	2,028,600	↑ 4.65	0.26	0.44	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22.6	4,626,600	↑ 1.80	1.32	48.05	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13.0	2,039,500	↑ 10.17	1.07	56.52	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6.1	42,100	↑ 5.17	0.57	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lấp Dầu khí Sài Gòn	3.6	690,500	↑ 2.86	0.33	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5.2	1,912,900	↓ -1.89	0.48	0.78	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14.6	1,514,700	→ 0.00	0.87	6.67	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11.5	532,700	↑ 6.48	2.01	8.27	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12.3	3,309,000	↑ 4.24	0.79	6.21	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	19.0	577,300	↑ 0.53	0.81	24.36	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6.7	44,300	↑ 4.69	0.64	1.79	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15.2	11,555,665	↓ -4.40	1.28	5.71	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10.1	35,017,300	↑ 2.02	0.45	1.63	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28.9	5,179,230	↓ -1.03	1.73	4.67	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	10.8	4,680	↓ -20.59	0.97	5.90	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13.3	3,106,800	→ 0.00	1.19	7.27	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32.0	645,620	→ 0.00	2.16	9.62	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5.1	2,254,610	→ 0.00	0.45	3.52	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37.0	1,933,820	↓ -5.61	2.85	14.18	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11.5	9,372,720	↑ 0.88	1.02	13.75	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.5	4,732,560	↑ 4.65	0.58	35.51	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5.3	757,450	↑ 1.92	0.45	1.21	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5.6	576,990	↑ 1.82	0.51	6.35	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9.5	1,038,830	↑ 4.40	0.86	4.95	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.5	367,860	→ 0.00	0.44	1.22	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	-	-	N/A	0.62	3.29	HSX
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	N/A	0.54	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	-	-	N/A	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	-	-	N/A	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	-	-	N/A	0.34	N/A	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

## KINH TẾ VĨ MÔ

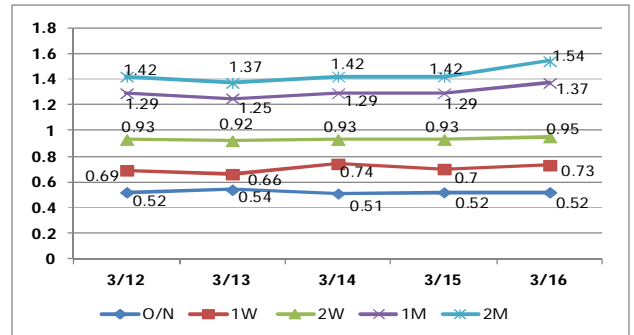
### 1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

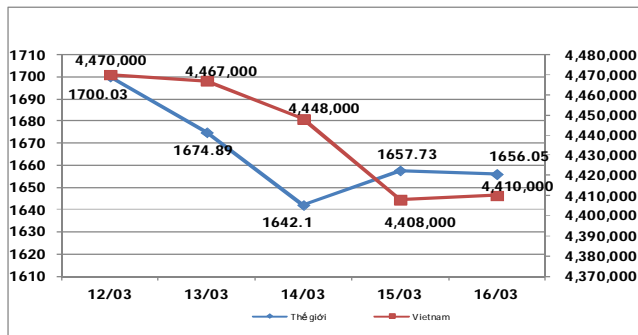
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

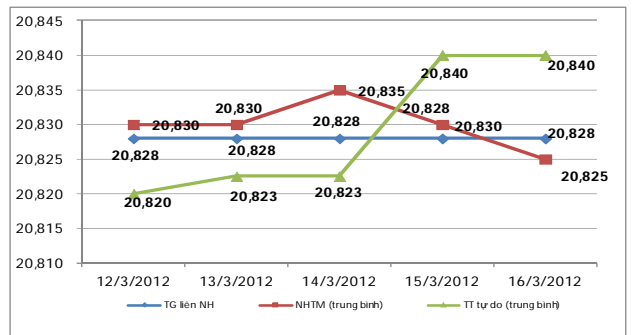
### 2. Thị trường vàng và ngoại hối

GÍA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

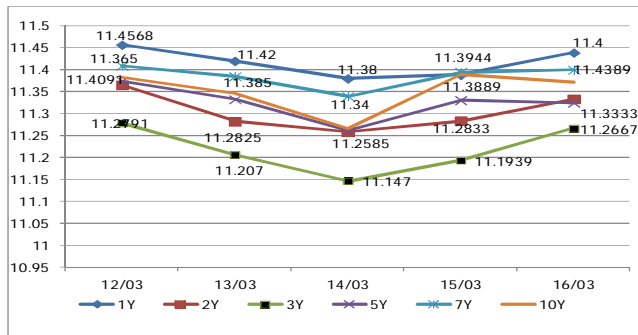
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

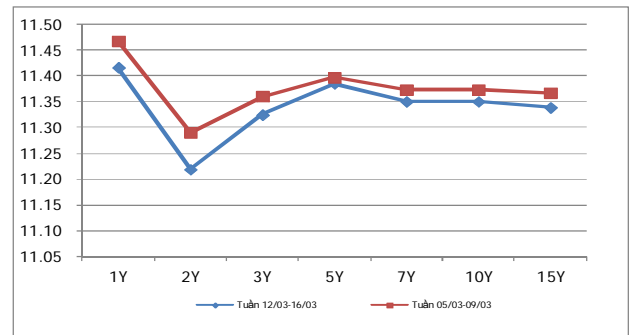
### 3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.**
**HSX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần**

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
EB	15,900	16,800	5.66	352,726
SSI	15,600	17,500	12.18	228,814
HAG	23,900	27,600	15.48	218,686
ITA	8,500	10,000	17.65	180,176
STB	18,400	19,600	6.52	174,651

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần**

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
POM	10,600	13,300	2,700	25.47
CNT	8,400	10,500	2,100	25.00
NVT	2,000	2,500	500	25.00
KSA	6,100	7,600	1,500	24.59
DIG	13,100	16,000	2,900	22.14

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần**

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
LGC	17,400	14,700	-2,700	-15.52
CCL	13,600	11,800	-1,800	-13.24
MHC	2,800	2,500	-300	-10.71
VLF	16,100	14,600	-1,500	-9.32
CAD	1,200	1,100	-100	-8.33

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần**

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VCB	97,213	HAG	68,948
HAG	52,444	VCB	49,573
DPM	39,727	EIB	34,753
KDC	36,447	KDC	28,160
EB	34,752	DPM	18,814

**HNX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần**

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVX	8,400	10,000	19.05	316,223
HBB	4,600	5,200	13.04	298,202
KLS	9,500	10,900	14.74	284,598
VND	7,800	9,200	17.95	242,337
SHB	7,200	8,200	13.89	154,468

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần**

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
MIC	11,100	15,300	4,200	37.84
VDL	24,300	32,900	8,600	35.39
MEC	5,100	6,800	1,700	33.33
VDS	3,100	4,100	1,000	32.26
SD1	4,600	6,000	1,400	30.43

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần**

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
CX8	4,800	3,900	-900	-18.75
KST	6,900	5,800	-1,100	-15.94
TVD	13,500	11,400	-2,100	-15.56
L18	11,700	10,000	-1,700	-14.53
HDA	8,500	7,400	-1,100	-12.94

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần**

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	31,249	PVS	28,777
NTP	9,949	KLS	9,342
PVX	5,746	NTP	8,654
VCG	2,965	SCR	6,994
AAA	2,682	BVS	4,865

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN**
**HSX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
MBB	13,900	14,200	2.16	108,887,426
EIB	16,900	16,800	-0.59	58,758,230
HAG	27,600	27,600	0.00	74,014,079
STB	18,700	19,600	4.81	73,874,089
SSI	18,000	17,500	-2.78	41,914,387

**HNX**
**5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HBB	4,900	5,200	6.12	75,165
PVX	9,900	10,000	1.01	69,218
KLS	11,000	10,900	-0.91	54,503
VND	9,200	9,200	0.00	54,220
PVS	14,500	15,500	6.90	46,425

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAD	1,000	1,100	100	10.00
HAP	4,000	4,200	200	5.00
CNT	10,000	10,500	500	5.00
MCG	6,000	6,300	300	5.00
BGM	6,000	6,300	300	5.00

**5 cổ phiếu tăng nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
MIC	14,300	15,300	1,000	6.99
PHH	4,300	4,600	300	6.98
S91	4,300	4,600	300	6.98
NPS	8,600	9,200	600	6.98
FDT	20,100	21,500	1,400	6.97

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
OPC	34,000	32,300	-1,700	-5.00
DPR	52,500	49,900	-2,600	-4.95
SCD	12,300	11,700	-600	-4.88
ASP	4,100	3,900	-200	-4.88
BRC	10,300	9,800	-500	-4.85

**5 cổ phiếu giảm nhiều nhất**

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SME	1,000	900	-100	-10.00
SAF	20,000	18,600	-1,400	-7.00
QTC	17,200	16,000	-1,200	-6.98
ILC	8,700	8,100	-600	-6.90
DNP	21,800	20,300	-1,500	-6.88

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất**

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
MBB	39,127	HAG	30,303
VCB	29,861	VCB	20,577
HAG	21,723	DPM	11,884
KDC	16,322	KDC	8,408
DPM	13,714	HSG	5,658

**5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất**

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	7,369	PVS	25,893
HBB	1,040	BVS	2,409
ICG	763	PVG	1,638
PVC	743	SCR	1,627
PVS	704	AAA	255





Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

**Người đọc cần lưu ý:** Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**